

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC KIẾN TOÀN BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TỈNH QUẢNG NINH

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Quyết định số 66-QĐ/TW ngày 06/02/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng;
- Căn cứ Thông báo số 10-TB/VPTW ngày 24/8/2021 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương về Kết luận của lãnh đạo chủ chốt về tình hình dịch bệnh và công tác triển khai các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch;
- Căn cứ Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XV;
- Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;
- Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV;
- Căn cứ Công điện số 1102/CD-TTg ngày 23/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên toàn quốc;
- Căn cứ Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 25/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19;
- Xét đề nghị của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh tại văn bản số 383/BCSĐ-DL1 ngày 31/8/2021,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các thành viên sau đây:

Trưởng Ban Chỉ đạo: Đồng chí Nguyễn Xuân Ký, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.

Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

1. Đồng chí Ngô Hoàng Ngân, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

2. Đồng chí Nguyễn Tường Văn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Ban cán sự đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đồng chí Trịnh Thị Minh Thanh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thành viên Ban Chỉ đạo:

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
2. Các đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Đồng chí Nguyễn Trọng Diện, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Y tế.
4. Đồng chí Nguyễn Chí Thành, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.
5. Đồng chí Nguyễn Hồng Dương, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
6. Đồng chí Trần Văn Lâm, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài chính.
7. Đồng chí Đặng Toàn Quân, Tỉnh ủy viên, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
8. Đồng chí Hoàng Quang Hải, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giao thông vận tải.
9. Đồng chí Nguyễn Hoài Sơn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
10. Đồng chí Nguyễn Minh Sơn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
11. Đồng chí Lê Ngọc Hân, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.
12. Đồng chí Nguyễn Thị Thúy, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
13. Đồng chí Mai Vũ Tuấn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Trung tâm truyền thông tỉnh.
14. Các đồng chí Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Bí thư Tỉnh đoàn TNCS HCM, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh.
15. Đồng chí Phạm Hồng Biên, Chánh Văn phòng UBND tỉnh.
16. Đồng chí Nguyễn Thị Hiền, Giám đốc Sở Công Thương.
17. Đồng chí Nguyễn Đình Cung, Giám đốc Tư pháp.
18. Đồng chí Đinh Thọ Phúc, Giám đốc Sở Ngoại vụ.
19. Đồng chí Nguyễn Mạnh Hà, Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao.
20. Đồng chí Phạm Ngọc Thủy, Giám đốc Sở Du lịch.
21. Đồng chí Hoàng Trung Kiên, Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.
22. Đồng chí Nguyễn Văn Nghiênn, Bí thư Đảng ủy, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh.
23. Đồng chí Trần Việt Tiệp, Giám đốc Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí.
24. Mời đồng chí Nguyễn Thị Thu Hà, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách khóa XV tỉnh Quảng Ninh tham gia Ban Chỉ đạo.

*** Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo: Sở Y tế.**

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng kế hoạch, đề ra các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai quyết liệt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Tỉnh ủy.

Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chức năng có thẩm quyền và Trung tâm Chi huy phòng, chống dịch COVID-19 cấp tỉnh do đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Ban cán sự đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Chỉ huy trưởng quyết định áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch theo chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật, sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Bộ Y tế phù hợp với diễn biến tình hình, cấp độ dịch bệnh và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh ở từng thời điểm.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

a) Phòng, chống dịch, chăm sóc y tế; bảo đảm an sinh xã hội; bảo đảm trật tự an toàn xã hội; thực hiện thông tin truyền thông; bảo đảm hậu cần phòng, chống dịch; tổ chức sản xuất và lưu thông hàng hóa.

b) Vận động, động viên, kêu gọi các tầng lớp nhân dân, các đoàn thể, tổ chức xã hội, tổ chức tôn giáo, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân... phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, ủng hộ, tích cực tham gia và tự nguyện, tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

c) Điều phối, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, có hiệu quả hoạt động giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức có liên quan trong tham mưu, đề xuất, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực thi nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

d) Huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực hợp pháp trong nước, ngoài nước cho công tác phòng, chống dịch bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, "*lợi ích nhóm*".

3. Kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch; điều động và hỗ trợ theo thẩm quyền các nguồn lực cho địa phương khác phòng, chống dịch khi cần thiết theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 3. Thành lập các Tiểu ban thuộc Ban Chỉ đạo

1. Tiểu ban Y tế do đồng chí Nguyễn Trọng Diện, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Y tế làm Trưởng Tiểu ban.

2. Tiểu ban An ninh trật tự xã hội do đồng chí Nguyễn Ngọc Lâm, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh, làm Trưởng Tiểu ban.

3. Tiểu ban An sinh xã hội do đồng chí Nguyễn Thị Hạnh, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Tiểu ban (*đồng thời trực tiếp phụ trách Tiểu ban Y tế*).

4. Tiểu ban Tài chính, hậu cần do đồng chí Bùi Văn Kháng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Tiểu ban.

5. Tiểu ban Sản xuất và lưu thông hàng hóa do đồng chí Phạm Văn Thành, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Tiểu ban.

6. Tiểu ban Dân vận, vận động và huy động xã hội do đồng chí Nguyễn Văn Hồi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh làm Trưởng Tiểu ban.

7. Tiểu ban Thông tin và Truyền thông do đồng chí Cao Tường Huy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Tiểu ban.

(Danh sách các Phó Trưởng Tiểu ban tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ của các Tiểu ban

1. Xây dựng kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để chỉ đạo, tổ chức triển khai hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo kết luận, chỉ đạo và phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Chủ động tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo phụ trách trực tiếp về các biện pháp thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công.

3. Chủ động phối hợp với các Tiểu ban khác thuộc Ban Chỉ đạo; với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể; các sở, ban, ngành; cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và Tiểu ban.

4. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công của Tiểu ban.

5. Kịp thời tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được phân công phụ trách Tiểu ban về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tiểu ban.

6. Chức năng, nhiệm vụ của các Tiểu ban thuộc Ban Chỉ đạo

6.1. *Tiểu ban Y tế: (1)* Xây dựng kịch bản, phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh ở các cấp độ. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, ngăn chặn nguồn lây, giám sát, truy vết thân tộc, xét nghiệm thân tộc, thu dung, cách ly (giãn cách xã hội khi dịch bùng phát), nhanh chóng phát hiện, bóc tách triệt để nguồn lây (F0) ra khỏi gia đình, cộng đồng, khoanh vùng, điều trị tích cực, kịp thời người nhiễm COVID-19, giảm thiểu số ca mắc và tử vong... *(2)* Chỉ đạo đảm bảo công tác khám, chữa bệnh, mọi người dân trên địa bàn được tiếp cận nhanh nhất, đầy đủ các dịch vụ y tế cần thiết;

sẵn sàng nhân lực, phương tiện để kịp thời tiếp nhận, chẩn đoán, sơ cứu, cấp cứu, điều trị các trường hợp mắc bệnh; tham mưu việc tập huấn nhân lực, huy động, hỗ trợ nâng cao năng lực y tế tại các địa phương khi cần thiết; kiểm tra, giám sát công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện, đảm bảo không để lây chéo trong các cơ sở y tế. (3) Chỉ đạo tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 đảm bảo khoa học, an toàn, nhanh chóng, hiệu quả.

6.2. *Tiểu ban An ninh trật tự xã hội*: Chỉ đạo bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; tổ chức chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội; truy vết, cách ly, khoanh vùng và các giải pháp phòng, chống dịch bệnh; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

6.3. *Tiểu ban An sinh xã hội*: Chỉ đạo việc bảo đảm lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu cho người dân tại các khu vực tăng cường giãn cách xã hội; chăm lo đời sống người dân, tổ chức hỗ trợ tại các vùng, địa phương có dịch, quan tâm người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn, người mất việc làm do dịch bệnh COVID-19...

6.4. *Tiểu ban Tài chính, hậu cần*: Chỉ đạo và hướng dẫn việc bảo đảm kinh phí, phân bổ và quản lý sử dụng hiệu quả kinh phí phòng, chống dịch; chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện việc mua sắm vật tư thiết yếu, trang thiết bị, hóa chất, thuốc, ô xy y tế,... phục vụ phòng, chống dịch bệnh theo quy định; đề xuất xây dựng chế độ, chính sách đối với các lực lượng phòng, chống dịch, đặc biệt là lực lượng tuyến đầu; phối hợp nhận viện trợ vật tư y tế, trang thiết bị, tham mưu phân bổ cho các cơ quan, đơn vị để phục vụ phòng chống dịch (nếu có).

6.5. *Tiểu ban sản xuất và lưu thông hàng hóa*: Chỉ đạo việc bảo đảm an toàn phòng, chống dịch trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh; bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho các địa phương, nhất là các địa phương thực hiện giãn cách xã hội; bảo đảm lưu thông hàng hóa thông suốt, không để ách tắc các hoạt động cung ứng.

6.6. *Tiểu ban Dân vận, vận động và huy động xã hội*: Chỉ đạo, tổ chức vận động, động viên các tầng lớp nhân dân chủ động, tự giác tuân thủ và tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19; huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và huy động các nguồn lực xã hội của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài cho hoạt động phòng, chống dịch COVID-19.

6.7. *Tiểu ban Thông tin và Truyền thông*: (1) Thành lập Tổ công nghệ hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19. Chỉ đạo triển khai nhanh, khai thác, ứng dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ phòng, chống dịch bắt buộc dùng chung trên toàn quốc (*nền tảng khai báo y tế điện tử và quản lý thông tin người ra vào địa điểm công cộng bằng mã vuông QR Code; nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm; nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19...*), nền tảng của tỉnh (*bản đồ an toàn COVID-19 tỉnh Quảng Ninh, hệ thống camera giám sát tại cơ sở cách ly...*); thường xuyên đánh giá, hoàn thiện, đề xuất các giải pháp mới phù hợp với tình hình. (2) Thiết lập cơ chế, quy trình tổng hợp, tích hợp kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin dữ liệu từ các chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 (gồm cả đường bộ,

đường biển, đường sông do UBND các cấp quyết định thành lập) hằng ngày về Trung tâm Chỉ huy phòng chống dịch cấp huyện và cấp tỉnh bảo đảm dữ liệu “sống”, dữ liệu “sạch”, kết nối đồng bộ, liên thông, phục vụ tốt nhất công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phòng chống dịch bệnh trong mọi cấp độ, đặc biệt là truy vết thân tốc khi có F0. (3) Chỉ đạo và hướng dẫn việc cung cấp thông tin bảo đảm thống nhất, kịp thời, chính xác; chỉ đạo các cơ quan truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về các biện pháp phòng, chống dịch; tuyên truyền truyền cảm hứng, nêu gương người tốt, việc tốt, cách làm hay, mô hình hiệu quả, đồng thời đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động, sai sự thật về phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, cơ chế thảo luận tập thể, quyết định theo đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện các hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các Phó Trưởng ban, các Thành viên Ban Chỉ đạo và các Trưởng Tiểu ban thuộc Ban Chỉ đạo; ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

3. Các Phó Trưởng ban: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công.

4. Các Thành viên Ban Chỉ đạo, các Trưởng Tiểu ban, các Thành viên Tiểu ban chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Trưởng Ban chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các Thành viên Ban Chỉ đạo, các Trưởng Tiểu ban, các Thành viên Tiểu ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (*riêng Trưởng Tiểu ban Y tế làm việc theo chế độ chuyên trách*); sử dụng bộ máy, con dấu của cơ quan, đơn vị mình trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

6. Trưởng Tiểu ban có trách nhiệm:

a) Tổ chức chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ của Tiểu ban, phân công nhiệm vụ các Phó Trưởng Tiểu ban, Thành viên Tiểu ban; ban hành Quy chế làm việc của Tiểu ban; thành lập Tổ giúp việc khi cần thiết; điều phối, phối hợp chặt chẽ hoạt động giữa các Thành viên Tiểu ban.

b) Đề xuất Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định bổ sung các Phó Trưởng Tiểu ban; quyết định các Thành viên của Tiểu ban.

c) Sử dụng nhân lực, vật lực, tài chính, bộ máy của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị mình để giúp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu ban.

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2002-QĐ/TU ngày 31/02/2020, Quyết định số 161-QĐ/TU ngày 02/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập và bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Cô-rô-na gây ra.

Điều 8. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các Thành viên Ban Chỉ đạo, Tiểu ban thuộc Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Quảng Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, bất cập nảy sinh hoặc có những nội dung không phù hợp, Ban Chỉ đạo tỉnh sẽ xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu chung.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (để báo cáo),
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo),
- VPTW Đảng, VP Chính phủ (để báo cáo),
- BCĐ Quốc gia PCD COVID-19, Bộ Y tế (để báo cáo),
- Đảng đoàn HĐND tỉnh, BCS đảng UBND tỉnh,
- Các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các sở, ban, ngành,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu: VPTU, TH4.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Kỳ

Phụ lục**DANH SÁCH PHÓ TRƯỞNG TIỂU BAN THUỘC BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TỈNH QUẢNG NINH**

(Kèm theo Quyết định số 368-QĐ/TU ngày 03/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. Tiểu ban Y tế

1. Đồng chí Nguyễn Tiến Hưng, Phó Giám đốc Sở Y tế.
2. Đồng chí Nguyễn Mạnh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Y tế.
3. Đồng chí Nguyễn Minh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Y tế.
4. Đồng chí Đặng Công Chúng, Phó Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
5. Đồng chí Vũ Thanh Tùng, Phó Giám đốc Công an tỉnh.
6. Đồng chí Phó Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh.

II. Tiểu ban An ninh trật tự

1. Đồng chí Phó Chỉ huy Trưởng, Tham mưu Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
2. Đồng chí Đặng Toàn Quân, Tỉnh ủy viên, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
3. Đồng chí Tạ Văn Biên, Phó Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
4. Đồng chí Mai Thế Quang, Phó Giám đốc Công an tỉnh.

III. Tiểu ban An sinh xã hội

1. Đồng chí Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
2. Đồng chí Nguyễn Hoài Sơn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
3. Đồng chí Nguyễn Thị Hiền, Giám đốc Sở Công Thương.
4. Đồng chí Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.

IV. Tiểu ban Tài chính, hậu cần

1. Đồng chí Nguyễn Hồng Dương, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
2. Đồng chí Trần Văn Lâm, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài chính.
3. Đồng chí Nguyễn Trọng Diện, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Y tế.
4. Đồng chí Đinh Thọ Phúc, Giám đốc Sở Ngoại vụ.

V. Tiểu ban Sản xuất và lưu thông hàng hóa

1. Đồng chí Hoàng Quang Hải, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giao thông vận tải.
2. Đồng chí Nguyễn Minh Sơn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

3. Đồng chí Đặng Toàn Quân, Tỉnh ủy viên, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
4. Đồng chí Nguyễn Thị Hiền, Giám đốc Sở Công Thương.
5. Đồng chí Nguyễn Thuận, Phó Giám đốc Công an tỉnh.
6. Đồng chí Nguyễn Văn Nghiê, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh.

VI. Tiểu ban Dân vận, vận động và huy động xã hội

1. Đồng chí Nguyễn Thị Vinh, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh.
2. Đồng chí Nguyễn Việt Dũng, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh.
3. Đồng chí Nguyễn Thị Thúy, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
4. Đồng chí Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy.
5. Đồng chí Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.
6. Đồng chí Đàm Huy Đắc, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh.
7. Đồng chí Hoàng Văn Hải, Bí thư Tỉnh đoàn TNCS HCM.
8. Đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.
9. Đồng chí Nguyễn Mạnh Hà, Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao.
10. Đồng chí Phạm Ngọc Thủy, Giám đốc Sở Du lịch.
11. Đồng chí Vũ Kiên Cường, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.
12. Đồng chí Vũ Hồng Hải, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh.

VII. Tiểu ban Thông tin và Truyền thông

1. Đồng chí Lê Ngọc Hân, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.
2. Đồng chí Mai Vũ Tuấn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Trung tâm truyền thông tỉnh.
3. Đồng chí Trương Công Ngân, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.
4. Đồng chí Nguyễn Minh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Y tế.